

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông và liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực Luật sư, Thừa phát lại, Đấu giá tài sản và Tư vấn pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Phương án cắt giảm thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 65/TTr-STP ngày 12 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 08 thủ tục hành chính không liên thông và 02 thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Luật sư, Thừa phát lại, Đấu giá tài sản và Tư vấn pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Phòng Hành chính-Tổ chức;
- Lưu: VT, C3, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

**PHÊ DUYỆT QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 10 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
KHÔNG LIÊN THÔNG VÀ LIÊN THÔNG CẤP TỈNH TRONG LĨNH VỰC LUẬT SƯ, THỪA PHÁT LẠI,
ĐÁU GIÁ TÀI SẢN VÀ TƯ VẤN PHÁP LUẬT THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày ____/____/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ
TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (08 TTHC)**

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện			
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ HCC tỉnh)
I. Lĩnh vực Luật sư (03 TTHC)							
1	STT 1 Mục 3 Phần A Phụ lục I, Quyết định số 730/QĐ- UBND ngày 30/6/2025	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư 1.002010.000.00.00.H21	Trong thời hạn 6,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư; trong trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, người bị từ chối cấp Giấy đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật.	1/2 ngày làm việc	Phòng Nghiệp vụ 3: 05 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày làm việc. 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày làm việc. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày làm việc.	1/2 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc
2	STT 2 Mục 3 Phần A Phụ lục I, Quyết định	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định thay đổi, tổ chức hành nghề luật sư phải	1/2 ngày làm việc	Phòng Nghiệp vụ 3: 3,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày làm việc.	1/2 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện			
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ HCC tỉnh)
	số 730/QĐ-UBND ngày 30/6/2025	1.002032.000.00.00.H21	đăng ký với Sở Tư pháp nơi tổ chức hành nghề luật sư đăng ký hoạt động		2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày làm việc. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày làm việc.		
3	STT 5 Mục 3 Phần A Phụ lục I, Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 30/6/2025	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư 1.002099.000.00.00.H21	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh	1/2 ngày làm việc	Phòng Nghiệp vụ 3: 3,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày làm việc. 2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày làm việc. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày làm việc.	1/2 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc
II. Lĩnh vực Thừa phát lại (03 TTHC)							
1	STT 3 Mục 4 Phần A Phụ lục I, Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 30/6/2025	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ Thừa phát lại 1.008927.000.00.00.H21	Trong thời hạn 6, 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	1/2 ngày	Phòng Nghiệp vụ 3: 4,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày. 2. Chuyên viên giải quyết: 3,75 ngày. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày.	1/2 ngày	1/2 ngày
2	STT 4 Mục 2 Phần A Phụ lục I, Quyết định	Cấp lại Thẻ Thừa phát lại 1.008928.000.00.00.H21	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	1/2 ngày làm việc	Phòng Nghiệp vụ 3: 03 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày làm việc.	1/2 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện			
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ HCC tỉnh)
	số 730/QĐ-UBND ngày 30/6/2025				2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày làm việc 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày làm việc.		
3	STT 6 Mục 4 Phần A Phụ lục I, Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 30/6/2025	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại 1.008931.000.00.00.H21	- Đối với trường hợp thay đổi Trưởng Văn phòng thì thời hạn cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng Thừa phát lại là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với các trường hợp thay đổi khác thì thời hạn cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng Thừa phát lại là 5,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Đối với trường hợp thay đổi Trưởng Văn phòng (03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.)			
				1/2 ngày làm việc	Phòng Nghiệp vụ 3: 1,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày làm việc. 2. Chuyên viên giải quyết: 1/2 ngày làm việc 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày làm việc.	1/2 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc
				Đối với các trường hợp thay đổi khác (5,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.)			
				1/2 ngày làm việc	Phòng Nghiệp vụ 3: 04 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày làm việc. 2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày làm việc 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày làm việc.	1/2 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc
III. Lĩnh vực Tư vấn pháp luật (01 TTHC)							

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện			
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ HCC tỉnh)
1	-	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh 1.000588.000.00.00.H21	4,5 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc	Phòng Nghiệp vụ 3: 03 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày làm việc. 2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày làm việc. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày làm việc.	1/2 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc
IV. Lĩnh vực Đấu giá tài sản (01 TTHC)							
1	-	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản 2.001333.000.00.00.H21	2,5 ngày làm việc (20 giờ làm việc)	02 giờ làm việc	Phòng Nghiệp vụ 3: 12 giờ làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 03 giờ làm việc. 2. Chuyên viên giải quyết: 06 giờ làm việc. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 03 giờ làm việc.	03 giờ làm việc	03 giờ làm việc
Tổng cộng: 08 TTHC							

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (02 TTHC)

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính / Mã số TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
Lĩnh vực Luật sư (02 TTHC)					
1	STT 1 Mục 4 Phần A Phụ lục II, Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 30/6/2025	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư 1.000828.000.00.H21	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, trong trường hợp cần thiết thì tiến hành xác minh tính hợp pháp của hồ sơ và có văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	1/2 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp.
			Khi giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư, Sở Tư pháp yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cung cấp thông tin lý lịch tư pháp đối với người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề luật sư.	03 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 phân công thụ lý: 1/2 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 1/2 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1/2 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày làm việc.
			Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp có trách nhiệm cung cấp thông tin cho cơ quan yêu cầu trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Thời gian phối hợp cung cấp thông tin lý lịch tư pháp không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính.	7,5 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.
			Trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Sở Tư pháp	1/2 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính / Mã số TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
			pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do		
2	STT 2 Mục 4 Phần A Phụ lục II, Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 30/6/2025	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư 1.000688.000.00.00.H21	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, trong trường hợp cần thiết thì tiến hành xác minh tính hợp pháp của hồ sơ và có văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Khi giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư, Sở Tư pháp yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cung cấp thông tin lý lịch tư pháp đối với người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề luật sư. Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp có trách nhiệm cung cấp thông tin cho cơ quan yêu cầu trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Thời gian phối hợp cung cấp thông tin lý lịch tư pháp không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Sở Tư	1/2 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp.
				03 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 phân công thụ lý: 1/2 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 1/2 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1/2 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày làm việc.
				7,5 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.
				1/2 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính / Mã số TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
			pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.		
Tổng cộng: 02 TTHC					